Câu 1.

Từ nào dưới đây là tên đồ vật trong nhà?

A. ấm nước

B. ấm áp

C. ấm cúng

D. ấm no

Câu 2.

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Chiếc cầu vồng bảy sắc

Uốn mình góc trời xa

Cầu vồng cũng có bạn

Cùng vươn qua mái nhà.

(Phạm Thanh Quang)

A.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/Dia%20diem/trang\_tren\_ruong.png

B.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/Dia%20diem/vai\_chin\_tren\_dong.png

zzC.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/Hien%20tuong/Cau\_vong.png

D.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/Dia%20diem/vuon\_xuan.png

Câu 3.

Bố mẹ đưa Minh về quê ăn cỗ. Trước khi ăn, Minh cần nói gì để thể hiện sự lễ phép?

A.

Con mời ông bà, cô chú, anh chị ăn hoa quả, bánh kẹo tráng miệng ạ!

B.

Con mời các ông bà, cô chú và các anh chị, các em đến nhà con chơi ạ!

C.

Con chào ông bà, cô chú và các anh chị, con vừa về tới ạ!

zzD.

Con mời ông bà, bố mẹ, cô chú và các anh chị xơi cơm ạ!

Câu 4.

Câu nào chứa tiếng có vần "ông"?

A.

Vườn thanh long của bác nông dân đã tới mùa thu hoạch.

B.

Giàn hoa giấy ở hàng rào nhà Lan đã nở hoa rực rỡ.

zzC.

Mẹ khéo léo tạo hình quả bòng thành một con nhím bày cỗ Trung thu.

D.

Bé Chi thích thú nhìn chị Hà thổi bong bóng xà phòng.

Câu 5.

Đoạn văn sau viết về con vật nào?

Chú là một con vật có bốn chân. Thân hình núc ních và trắng hồng. Mỗi khi đói, chú sẽ kêu "eng éc" vang khắp xóm. Nghe thấy tiếng kêu, bác chủ lại lật đật đem theo rau và cám cho chú.

(Như Mai)

A. con lợn

B. con gà

C. con chó

D. con thỏ

Câu 6.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A.

Các bạn học sinh gấp những con hạc giấy tặng nhau.

B.

Âm nhạc có thể giúp chúng ta bớt căng thẳng.

zzC.

Chú dê khát nước, nó tìm thấy một dòng suối mát lành.

D.

Tiếng suối êm trong như tiếng hát du của núi rừng.

Câu 7.

Đáp án nào chỉ gồm các vần xuất hiện trong khổ thơ sau?

Cô cầm tay em

Nắn từng nét chữ

Em viết đẹp thêm

Thẳng đều trang vở.

(Định Hải)

A.

ang, ăng, iêt, ưng, âm

zzB.

em, ay, ăng, ai, âm

C.

ăn, et, ep, oa, êu

D.

ăn, ăng, yêt, ăn, et

Câu 8.

Câu nào mô tả đúng sự vật trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 1/Ôn luyện Tiếng Việt cấp Tỉnh 2025 - Khối 1/Ôn luyện vòng thi Hội - Cấp tốc 1.html

Pause

Play

A.

Ánh trăng toả khắp cánh đồng khiến vạn vật trở nên lung linh hơn.

zzB.

Đêm rằm tháng Tám, trăng tròn và sáng vằng vặc trên bầu trời.

C.

Mặt hồ yên tĩnh, không một gợn sóng trong đêm trăng.

D.

Mảnh trăng khuyết toả ánh sáng mờ ảo giữa đêm khuya.

Câu 9.

Điền một tiếng thích hợp vào chỗ trống sau:

((Image)): https://minio.trangnguyen.edu.vn/img-courses/question-bank-file/1726800427528\_7795.png

Tớ là bánh [[gai]] , tên của tớ có vần "ai".

Câu 10.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

((Video)): Khoi 1/Ôn luyện Tiếng Việt cấp Tỉnh 2025 - Khối 1/Ôn luyện vòng thi Hội - Cấp tốc 1.html

Pause

Play

Đoạn phim trên có xuất hiện [[4]] đồ vật được dùng trong nhà bếp.

Câu 11.

Điền "r/d" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống sau:

Mưa [[r]]ơi trên mái tóc

Thì có làm sao đâu

Nó đùa vui đấy mà

Là [[gi]]ọt mưa mùa hạ

Rúc vào trong tóc em.

(Sưu tầm)

Câu 12.

Điền vần "ai" hoặc "ay" vào chỗ trống trong câu miêu tả hình ảnh sau:

((Image)): https://minio.trangnguyen.edu.vn/img-courses/question-bank-file/1726820975440\_trong\_rung\_chim\_nai.png

Trong rừng, mấy chú n [[ai]] đang nhẩn nha gặm cỏ còn đàn chim b [[ay]] lượn trên bầu trời.

Câu 13.

Giải câu đố sau

Để nguyên giúp bé tập bơi

Bớt "ph", thêm sắc bé ơi mặc vào.

Từ để nguyên là [[phao]] .

Câu 14.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/nhiem%20vu%20hang%20ngay/cau%20do%20o%20chu/chanh\_chuoi\_buoi.png

Trong ô chữ trên có tất cả [[3]] từ chỉ quả.

Câu 15.

Điền một tiếng bắt đầu bằng "l" hoặc "n" thích hợp vào chỗ trống:

Đây là tên một dụng cụ hình phễu, có tác dụng định hướng làm âm thanh đi xa hơn và nghe rõ hơn.

Đó là cái [[loa]] .

Câu 16.

Hãy ghép hình ảnh với từ ngữ chỉ trang phục.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/trang\_phuc/so\_mi.png [(áo sơ mi)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/trang\_phuc/ao\_len.png [(áo len)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/trang\_phuc/ao\_phong.png [(áo phông)]

Cột bên phải

áo sơ mi

Cột bên phải

áo phông

Cột bên phải

áo len

Câu 17.

Hãy ghép 2 tiếng với nhau để tạo thành từ đúng.

sạch [[sẽ]]

dịu [[dàng]]

thân [[thiện]]

Cột bên phải

sẽ

Cột bên phải

thiện

Cột bên phải

dàng

Câu 18.

Hãy ghép vần với loại quả có tên chứa vần tương ứng.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/van/van\_am.png [(quả cam)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/van/van\_om.png [(quả chôm chôm)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/van/van\_ao.png [(quả táo)]

Cột bên phải

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/rau%20cu%20qua/qua\_tao.png

Cột bên phải

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/rau%20cu%20qua/qua\_cam.png

Cột bên phải

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/rau%20cu%20qua/qua\_chom\_chom.png

Câu 19.

Hãy ghép hình ảnh với câu mô tả tương ứng.

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/hoat%20dong/Bo\_day\_be.png [(Bố dạy em tập viết chữ cái và dấu thanh.)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/hoat%20dong/bo\_va\_be\_tuoi\_cay.png [(Em cùng bố chăm sóc cho vườn cây.)]

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/cau\_hoi\_ghep\_cap/mon\_tieng\_viet/anh\_150x150/hoat%20dong/bo\_lam\_dieu.png [(Em cùng bố làm một con diều nhỏ.)]

Cột bên phải

Bố dạy em tập viết chữ cái và dấu thanh.

Cột bên phải

Em cùng bố làm một con diều nhỏ.

Cột bên phải

Em cùng bố chăm sóc cho vườn cây.

Câu 20.

Ghép hai tiếng với nhau để tạo thành từ ngữ đúng chính tả.

da [[dẻ]]

lạc [[rang]]

giỏi [[giang]]

gia [[đình]]

Cột bên phải

rang

Cột bên phải

đình

Cột bên phải

dẻ

Cột bên phải

giang

Câu 21.

Hãy ghép từ chỉ nghề nghiệp với hoạt động thích hợp.

bác sĩ [[khám bệnh]]

giáo viên [[giảng dạy]]

nông dân [[cày cấy]]

Cột bên phải

cày cấy

Cột bên phải

khám bệnh

Cột bên phải

giảng dạy

Câu 22.

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

vui mừng

hạt vừng

bánh chưng

cung tên

khu rừng

tưng bừng

hoa súng

tốt bụng

rung rinh

khung cảnh

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chứa vần "ung" [[bánh chưng || hoa súng || cung tên || tốt bụng || khung cảnh]], [[bánh chưng || hoa súng || cung tên || tốt bụng || khung cảnh]], [[bánh chưng || hoa súng || cung tên || tốt bụng || khung cảnh]], [[bánh chưng || hoa súng || cung tên || tốt bụng || khung cảnh]], [[bánh chưng || hoa súng || cung tên || tốt bụng || khung cảnh]]

Từ ngữ chứa vần "ưng" [[vui mừng || hạt vừng || khu rừng || tưng bừng || rung rinh]], [[vui mừng || hạt vừng || khu rừng || tưng bừng || rung rinh]], [[vui mừng || hạt vừng || khu rừng || tưng bừng || rung rinh]], [[vui mừng || hạt vừng || khu rừng || tưng bừng || rung rinh]], [[vui mừng || hạt vừng || khu rừng || tưng bừng || rung rinh]]

Câu 23.

Sắp xếp các tiếng sau thành thành ngữ đúng.

[(Kính)] [(thầy)] [(yêu)] [(bạn)]

Câu 24.

Sắp xếp các tiếng để tạo thành câu đúng.

[(Chúng)] [(em)] [(liên)] [(hoan)] [(đêm)] [(Trung)] [(thu)]

Câu 25.

Sắp xếp các chữ sau để tạo thành từ chỉ cách nhìn, thái độ tin tưởng ở tương lai tốt đẹp.

[[Lạc quan]]

Câu 26.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống sau:

((Image)): https://minio.trangnguyen.edu.vn/img-courses/question-bank-file/1737362912428\_cai\_non\_la\_on\_cap\_toc\_tinh\_mot.png

Tớ là [[nón]] (Chọn một trong các đáp án:

mũ

nón

) . Tớ có vần "on".

Câu 27.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Bố của Mai là anh trai ruột của tôi. Vì vậy, Mai gọi tôi là [[cậu]] (Chọn một trong các đáp án:

cậu

chú

bác

) .

Câu 28.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu tục ngữ sau:

Đi một ngày đàng, học một sàng [[khôn]] (Chọn một trong các đáp án:

hay

giỏi

khôn

) .

Câu 29.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để giải câu đố sau:

Ở đâu sông nước Tràng An

Cố đô thuở ấy còn vang tới giờ ?

Đó là tỉnh [[Ninh Bình]] (Chọn một trong các đáp án:

Nam Định

Ninh Bình

Quảng Ninh

) .

Câu 30.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

((Image)): https://media.trangnguyen.edu.vn/uploads/2019/De%20thi%202023/Dia%20diem/Ba\_Be\_co\_chim.png

Hồ Ba Bể [[trong xanh]] (Chọn một trong các đáp án:

trong xanh

trong suốt

trong ngoài

) như một viên ngọc quý giữa núi rừng Bắc Kạn. Tiếng chim hót [[lanh lảnh]] (Chọn một trong các đáp án:

lanh lảnh

le lói

long lanh

) nghe như tiếng sáo ở đâu vọng lại. Xa xa, những dãy núi [[sừng sững]] (Chọn một trong các đáp án:

sừng sững

trong trẻo

mong manh

) tựa bức tường thành vững chãi.